

**HỌ VÀ TÊN:**  
**LỚP:**  
**MÔN: GDCD**

## **Bài 6 - CÔNG DÂN VỚI CÁC QUYỀN TỰ DO CƠ BẢN**

### **Thứ nhất, quyền bất khả xâm phạm về THÂN THỂ của công dân**

#### **❖ Khái niệm**

Không ai ..... nếu:

- + không có quyết định của .....
  - + quyết định hoặc phê chuẩn của .....
- [trừ trường hợp phạm tội.....]

#### **❖ Nội dung**

**Không một ai**, dù ở ..... nào có quyền:

- tự ý ..... và ..... người vì những lý do..... ..chính đáng;
- hoặc do nghi ngờ không có .....

#### **❖ Những TRƯỜNG HỢP pháp luật cho phép bắt người**

##### **Trường hợp 1:**

- Đối tượng bị bắt: **bị can, bị cáo**, bắt để *tạm giam*.
- Cơ quan có quyền quyết định bắt: Viện Kiểm sát, Tòa án.

##### **Trường hợp 2:**

- Bắt người trong trường hợp...../.
- + Có căn cứ người đó..... *thực hiện* hành vi phạm tội (rất, đặc biệt nghiêm trọng);
- + Có nhân chứng thấy người đó ..... *thực hiện* hành vi phạm tội (bắt ngay để không trốn được).
- + Thấy ..... tội phạm trên người hoặc chỗ ở (bắt để ngăn chặn bỏ trốn).
- *Ai được quyền bắt?* Cơ quan nhà nước (người) có thẩm quyền.

**Chú ý:** Phải có phê chuẩn của .....  
**sau** khi tiến hành bắt người.

##### **Trường hợp 3:**

- Bắt người đang phạm tội ..... hoặc đang bị ...../.
- **Ai** cũng có quyền bắt và **giải ngay đến** Cơ quan công an, Viện Kiểm sát hoặc Ủy ban nhân dân.

### **Thứ hai, quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của công dân**

#### **❖ Khái niệm**

Công dân có quyền:

- được bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe;
  - được bảo vệ nhân phẩm và danh dự;
- không ai được ..... đến tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của người khác.

#### **❖ Nội dung**

**Nội dung 1:** Không ai được xâm phạm tới tính mạng, sức khỏe của người khác.

Pháp luật **ng nghiêm cấm** những hành vi sau:

+ ..... người (nhất là hành vi hung hãn, côn đồ, đánh người gây thương tích, làm tổn hại sức khỏe người khác)

+ ..... người, đe dọa giết người, làm chết người.

**Nội dung 2: Không được xâm phạm đến danh dự và nhân phẩm của người khác.**

- Không bịa đặt điều xấu, tung tin xấu, nói xấu, xúc phạm người khác.

- **Mục đích:** hạ uy tín, gây thiệt hại về danh dự cho người đó.

**Thứ ba, quyền bất khả xâm phạm về CHỖ Ở của công dân**

❖ **Khái niệm**

- Không ai được..... vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó.....

❖ **Được khám xét chỗ ở khi**

- Được pháp luật cho phép và phải có lệnh của cơ quan có .....

- Việc khám xét **không** được tiến hành **tù tiện**, phải theo đúng .....

.....

❖ **2 trường hợp pháp luật cho phép khám xét**

- *Trường hợp 1:* khi có căn cứ **để khẳng định** chỗ ở, địa điểm của người nào đó có ....., ..... để **thực hiện** tội phạm hoặc có đồ vật, tài liệu **liên quan** đến vụ án.

- *Trường hợp 2:* cần **bắt người** đang bị ..... hoặc người ..... đang **lẩn tránh** ở đó.

**Thứ tư, quyền được đảm bảo an toàn về bí mật thư tín, điện thoại, điện tín**

❖ **Khái niệm**

- Không ai được **tự tiện** ....., ....., ..... thư, điện tín của người khác;

- Người làm nhiệm vụ chuyển thư, điện tín **phải chuyển đến tay người nhận**, không được giao nhằm, để mất thư, điện tín.

❖ **Trường hợp được tiến hành kiểm soát thư, điện thoại, điện tín**

- Trường hợp....., do người có **thẩm quyền** tiến hành theo **quy định** của pháp luật.

- Người tự tiện bóc mở thư, tiêu hủy thư, điện tín người khác sẽ chịu trách nhiệm ..... hoặc ..... (tùy mức độ).

**Ý nghĩa:** Đảm bảo quyền riêng tư của cá nhân (công dân).

**Thứ năm, quyền tự do NGÔN LUẬN**

❖ **Khái niệm**

Công dân có quyền tự do *phát biểu*....., *bày tỏ* ..... của mình về vấn đề chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước.

❖ **Hình thức và phạm vi thực hiện**

- *Trực tiếp:* phát biểu ý kiến tại cơ quan, trường học, tổ dân phố; ý kiến, kiến nghị với đại biểu Quốc hội trong dịp tiếp xúc cử tri...

- *Gián tiếp:* viết bài đăng báo, viết thư cho đại biểu Quốc hội.

❖ **Ý nghĩa** (Học sinh tự nghiên cứu)

- Là quyền *tự do cơ bản* không thể thiếu trong xã hội dân chủ.
- Là *cơ sở, điều kiện* để công dân tham gia chủ động và tích cực vào các hoạt động của Nhà nước và xã hội.

## **Bài 7 – CÔNG DÂN VỚI CÁC QUYỀN DÂN CHỦ**

### **1 – QUYỀN BẦU CỬ VÀ QUYỀN ỨNG CỬ**

❖ **Khái niệm**

- Là quyền dân chủ cơ bản của công dân trong lĩnh vực **chính trị**;
- Thông qua đó nhân dân thực thi hình thức **dân chủ gián tiếp** ở địa phương và trong phạm vi cả nước.

❖ **Điều kiện được quyền bầu cử và ứng cử**

- Mọi công dân Việt Nam được quyền
- + bầu cử khi **đủ** ..... trở lên;
- + ứng cử (vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân) khi **đủ** ..... trở lên.

❖ **Các trường hợp không được bầu cử**

- Người đang bị ..... bầu cử theo **bản án, quyết định** của **Tòa án** đã có hiệu lực;
- Người phải chấp hành.....;
- Người ..... năng lực hành vi dân sự;

❖ **CÁCH THỨC để công dân thực hiện quyền bầu cử và ứng cử**

- **Quyền bầu cử**: thực hiện theo nguyên tắc: bầu cử *phổ thông, bình đẳng, trực tiếp* và *bỏ phiếu kín*.
- **Quyền ứng cử**: thực hiện theo **hai** con đường:
- + ..... ứng cử;
- + Được ..... ứng cử.

❖ **Ý NGHĨA quyền bầu cử, ứng cử** (Đọc thêm)

- Là **cơ sở pháp lý** quan trọng để **hình thành** các cơ quan quyền lực.
- Thể hiện sự **bình đẳng** của công dân trong đời sống **chính trị**.

- Đảm bảo *thực hiện quyền công dân, quyền con người* trên thực tế.

### **2 – QUYỀN THAM GIA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ XÃ HỘI**

❖ **THẾ NÀO là quyền tham gia quản lý đất nước và xã hội của công dân?**

- Công dân có quyền tham gia ..... các công việc chung của đất nước trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong phạm vi của cả nước và địa phương.
- Công dân có quyền ..... với cơ quan nhà nước về xây dựng bộ máy nhà nước và phát triển kinh tế xã hội.

❖ **Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội của công dân bao gồm những NỘI DUNG gì?**

Có **hai** nội dung cơ bản:

**Nội dung 1: Ở phạm vi cả nước**, công dân có quyền:

- Tham gia *thảo luận, góp ý kiến xây dựng* các văn bản.....;
- Thảo luận và *biểu quyết* các vấn đề *trọng đại* khi Nhà nước ..... dân ý.

Nội dung 2: Ở phạm vi cơ sở, công dân có quyền trực tiếp thực hiện theo cơ chế “**dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra**”. Cụ thể:

- Dân **biết** nghĩa là những việc *phải được*.....

để dân **biết** mà thực hiện (chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước).

- **Dân bàn** là những việc dân được....., tham gia đóng góp ý kiến .....khi chính quyền xã quyết định.

- **Dân làm** là những việc dân ..... và ..... *trực tiếp* bằng biểu quyết ..... hoặc bỏ phiếu...../.

- **Dân kiểm tra** là những việc nhân dân ở phường, xã giám sát, kiểm tra.

❖ **Ý NGHĨA của quyền tham gia quản lý đất nước và xã hội của công dân** (Đọc thêm)

- Là **cơ sở pháp lý** quan trọng để nhân dân tham gia vào hoạt động của Nhà nước.

- Phát huy **sức mạnh toàn dân** trong việc xây dựng bộ máy nhà nước vững mạnh và hoạt động có hiệu quả.

### **3 – QUYỀN KHIẾU NẠI, TỐ CÁO CỦA CÔNG DÂN**

- Đây là quyền ..... cơ bản của công dân, được quy định trong .....

- Là ..... để công dân thực hiện dân chủ ...../.

❖ **Công dân sử dụng quyền khiếu nại, tố cáo khi nào?**

Khi **cần bảo vệ** quyền và lợi ích ..... của *công dân* hay của *tổ chức* bị hành vi **trái** pháp luật...../.

❖ **Quyền khiếu nại là gì?**

- Là công dân, cơ quan, tổ chức **có quyền** ..... cơ

quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét lại

hành vi hành chính khi có ..... cho rằng hành

hành vi đó..... pháp luật, ..... đến quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.

❖ **Quyền tố cáo là gì?**

- Là công dân **được phép** ..... cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có ..... về

hành vi ..... pháp luật của **bất cứ** cơ quan, tổ chức, cá nhân nào **gây** .....

hoặc ..... đến ..... của Nhà nước, quyền, lợi ích ..... của công dân, cơ quan, tổ chức.

❖ **NỘI DUNG quyền khiếu nại, tố cáo**

#### **Quyền khiếu nại**

*Ai có quyền khiếu nại? Mọi cá nhân, tổ chức.*

*Ai có thẩm quyền giải quyết khiếu nại?*

\_ Người đứng đầu cơ quan hành chính có **quyết định**, hành vi hành chính bị khiếu nại;

\_ người đứng đầu cơ quan **cấp trên trực tiếp** của cơ quan hành chính có quyết định hành vi hành chính bị khiếu nại;

\_ Chủ tịch UBND cấp Tỉnh, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Tổng Thanh tra chính phủ, Thủ tướng chính phủ.

#### **Quyền tố cáo**

*Ai có quyền tố cáo? Mọi cá nhân.*

*Ai có thẩm quyền giải quyết tố cáo? (bao gồm cơ quan, tổ chức, cá nhân)*

- \_ Người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền **quản lý** người bị tố cáo;
- \_ người đứng đầu cơ quan, tổ chức **cấp trên** của cơ quan, tổ chức người bị tố cáo;
- \_ chánh thanh tra các cấp, Tổng thanh tra chính phủ
- \_ Thủ tướng chính phủ.

**Lưu ý:** Nếu hành vi bị tố cáo có **dấu hiệu tội phạm** thì do các **cơ quan tố tụng** (cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án) giải quyết.

❖ **QUY TRÌNH  khiếu nại và giải quyết khiếu nại** (Học sinh tự nghiên cứu theo hướng dẫn)

**Bao gồm 4 bước**

**Bước 1:** Người khiếu nại nộp ..... đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết khiếu nại.

**Bước 2:** Người giải quyết khiếu nại ....., ... khiếu nại theo thẩm quyền và trong ...

..... do luật quy định.

**Bước 3:**

- Nếu người khiếu nại ..... với **kết quả** giải quyết thì quyết định của người giải quyết khiếu nại có..... thi hành.

- Nếu người khiếu nại không ..... thì họ có quyền:

+ hoặc tiếp tục ..... lên người đứng đầu cơ quan hành chính cấp trên;

+ hoặc ..... ra **tòa Hành chính** thuộc Tòa án nhân dân giải quyết.

**Bước 4:**

- Người giải quyết khiếu nại lần 2 ....., giải quyết yêu cầu của người .....

- Nếu người khiếu nại **không** ..... với quyết định giải quyết lần 2 thì trong thời gian do luật

quy định, có quyền **khởi kiện** ra tòa Hành chính.

❖ **QUY TRÌNH  tố cáo và giải quyết tố cáo**

**Bao gồm 4 bước**

- **Bước 1:** Người ..... gửi ..... đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết.

- **Bước 2:** Người ..... tố cáo phải tiến hành..... và **ra quyết định** về nội dung tố cáo.

- **Bước 3:** Nếu người ..... có ..... **cho rằng** việc giải quyết tố cáo ..... đúng pháp luật **hoặc quá thời gian** quy định mà tố cáo không được ..... thì người tố cáo có quyền ..... với cơ quan, tổ chức cấp..... trực tiếp của người giải quyết tố cáo.

- **Bước 4:** Cơ quan, tổ chức, cá nhân giải quyết tố cáo lần 2 có **trách nhiệm giải quyết** trong thời gian quy định.

❖ **Ý NGHĨA của quyền khiếu nại, tố cáo của công dân** (Học sinh tự nghiên cứu theo hướng dẫn)

- Là cơ sở pháp lý để công dân thực hiện hiệu quả quyền công dân;

- **Khiếu nại:**....., bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân;

- **Tố cáo:** .....những việc làm trái pháp luật, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, tổ chức và công dân.

#### 4 – TRÁCH NHIỆM của công dân trong việc thực hiện các quyền dân chủ (Đọc thêm)

- Thực hiện quyền dân chủ, tức là thực thi quyền của người làm chủ.
- Phải có ý thức về trách nhiệm làm chủ.

### **BÀI 8**

## **PHÁP LUẬT VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG DÂN**

### **1 – QUYỀN HỌC TẬP CỦA CÔNG DÂN**

❖ *Quyền học tập của công dân được hiểu là:* Mọi công dân có quyền

- học tập từ thấp đến cao;
- học bất cứ ngành nghề nào;
- học bằng nhiều hình thức;
- học thường xuyên, suốt đời.

❖ *Quyền học tập của công dân bao gồm 4 NỘI DUNG*

- *Một là: Quyền học không hạn chế* (từ thấp đến cao);
- *Hai là: Học bất cứ ngành nghề nào* phù hợp với khả năng, sở thích, điều kiện, năng khiếu;
- *Ba là: Học thường xuyên, học suốt đời:* quyền này được thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau, ở các loại hình trường, lớp khác nhau.
- *Bốn là: Mọi công dân đều được đối xử bình đẳng về cơ hội học tập* → là quyền bình đẳng về cơ hội học tập.

**Lưu ý:** Việc thực hiện quyền học tập như thế nào là tùy thuộc vào .....  
và .....  
của mỗi người.

### **2 – QUYỀN SÁNG TẠO CỦA CÔNG DÂN**

❖ *Quyền sáng tạo của công dân nghĩa là:*

Công dân có quyền

- được tự do ....., tự do tìm tòi, suy nghĩ để đưa ra các phát minh, sáng chế sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất;
- được ..... văn học, nghệ thuật; khám phá khoa học để tạo ra các sản phẩm, công trình khoa học về các lĩnh vực của đời sống xã hội.

❖ *Quyền sáng tạo của công dân bao gồm 3 NỘI DUNG:*

- Quyền tác giả;
- Quyền sở hữu công nghiệp;
- Quyền hoạt động khoa học, công nghệ.

### **3 – QUYỀN ĐƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG DÂN**

❖ *Quyền được phát triển của công dân nghĩa là*

Công dân được quyền:

- **sống** trong môi trường xã hội và tự nhiên **có lợi** cho sự tồn tại và phát triển về thể chất, tinh thần, trí tuệ, đạo đức;
- có mức sống đầy đủ về vật chất (tùy thuộc điều kiện KT đất nước);
- được học tập, nghỉ ngơi, vui chơi, giải trí, tham gia các hoạt động văn hóa;
- được cung cấp thông tin và chăm sóc sức khỏe;
- được **khuyến khích, bồi dưỡng để phát triển tài năng.**

❖ *Quyền được phát triển của công dân được biểu hiện ở 2 NỘI DUNG:*

- **Một là:** quyền được hưởng đầy đủ đời sống vật chất và tinh thần để phát triển toàn diện (trẻ em được hưởng chế độ chăm sóc sức khỏe ban đầu và phòng bệnh).

- **Hai là:** quyền được khuyến khích, bồi dưỡng để phát triển tài năng:

+ Người phát triển sớm về trí tuệ;

+ Người học giỏi, có năng khiếu;

+ Người có tài được tạo điều kiện làm việc, phát triển, cống hiến.

**4- TRÁCH NHIỆM của nhà nước và công dân trong việc đảm bảo quyền thực hiện quyền học tập, sáng tạo và phát triển của công dân.** (Học sinh tự nghiên cứu theo hướng dẫn)

❖ **Trách nhiệm của Nhà nước**

- Ban hành chính sách, pháp luật, thực hiện đồng bộ các biện pháp cần thiết để các quyền này đi vào cuộc sống;

- Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục;

- Khuyến khích, phát huy tìm tòi, sáng tạo trong nghiên cứu khoa học;

- Đảm bảo điều kiện để phát hiện và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước.

❖ **Trách nhiệm của công dân**

- Ý thức học tập tốt;

- Có ý chí vươn lên, chịu khó, tìm tòi và phát huy tính sáng tạo;

- Có ý thức góp phần vào việc nâng cao dân trí.

## **BÀI 9**

### **PHÁP LUẬT VỚI SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA ĐẤT NƯỚC**

#### **1 – Nội dung cơ bản của pháp luật về PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

##### **Quyền tự do kinh doanh**

❖ **Quyền tự do kinh doanh được quy định** trong Hiến pháp và luật về kinh doanh;

❖ **Quyền tự do kinh doanh nghĩa là**

- mọi công dân khi có đủ điều kiện do pháp luật quy định đều có quyền tiến hành hoạt động kinh doanh **sau khi** được cơ quan nhà nước có thẩm quyền **chấp nhận** đăng ký kinh doanh.

- Có quyền lựa chọn mặt hàng, hình thức, quy mô kinh doanh.

❖ **Nghĩa vụ của công dân khi thực hiện các hoạt động kinh doanh**

+ Kinh doanh **đúng** ngành, nghề ghi trong giấy phép kinh doanh;

+ Không kinh doanh những ngành, nghề mà pháp luật cấm;

+ **Đóng thuế** đầy đủ theo quy định (quan trọng nhất);

+ Bảo vệ môi trường; quyền lợi người tiêu dùng;

+ Tuân thủ các quy định về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội...

##### **Lưu ý:**

Pháp luật quy định **mức thuế khác nhau** đối với các doanh nghiệp khác nhau là căn cứ vào ngành, nghề, lĩnh vực và địa bàn kinh doanh.

#### **2 – Nội dung cơ bản của pháp luật trong việc PHÁT TRIỂN CÁC LĨNH VỰC XÃ HỘI**

- Trong lĩnh vực **xóa đói giảm nghèo**: tăng nguồn vốn; mở rộng các hình thức trợ giúp như cho vay vốn ưu đãi... (*Pháp luật quy định, Nhà nước thực hiện*).
- Trong lĩnh vực **dân số**: chủ trương **kiêm chế gia tăng dân số**: kế hoạch hóa gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững... (*Luật Hôn nhân và gia đình*);
- Trong lĩnh vực **phòng, chống tệ nạn xã hội**: ngăn ngừa và bài trừ tệ nạn xã hội, ma túy, mại dâm... (*Luật Phòng, chống ma túy; Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm*).
- Trong vấn đề **chăm sóc sức khỏe nhân dân**: quy định các biện pháp giảm tỉ lệ mắc bệnh, nâng cao thể lực, tăng tuổi thọ... (*Luật Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe nhân dân*)

#### **4 - Nội dung cơ bản của pháp luật về BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG** (Học sinh tự nghiên cứu theo hướng dẫn)

##### **❖ Các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường**

- Luật Bảo vệ môi trường; - Luật Bảo vệ và phát triển rừng; - Luật Thủy sản; - Luật Dầu khí; - Luật Khoáng sản; - Luật Tài nguyên nước...

##### **❖ Các hoạt động bảo vệ môi trường chủ yếu**

- Bảo tồn và sử dụng hợp lý tài nguyên;
- Bảo vệ môi trường trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;
- Bảo vệ môi trường đô thị, khu dân cư;
- Bảo vệ môi trường biển, sông...;
- Quản lý chất thải;
- Phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường, khắc phục ô nhiễm và phục hồi môi trường.

**Chú ý:** Bảo vệ rừng có tầm quan trọng đặc biệt.

##### **❖ Pháp luật nghiêm cấm các hành vi:**

- Phá hoại, khai thác trái phép rừng, tài nguyên;
- Khai thác, đánh bắt tài nguyên sinh vật, bằng phương tiện hủy diệt;
- Khai thác, kinh doanh, tiêu thụ động thực vật hoang dã quý hiếm thuộc danh mục cấm;
- Chôn lấp chất độc, chất phóng xạ, chất thải, chất nguy hại không đúng quy định;
- Thải chất thải chưa xử lý, chất độc, phóng xạ... vào đất, nước.

##### **❖ Trách nhiệm pháp lý đối với hành vi vi phạm:**

- Căn cứ vào **tính chất** và **mức độ** vi phạm → xử lý *hành chính, kỷ luật* hoặc *hình sự*.
- Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của Nhà nước, là quyền và trách nhiệm của mỗi công dân.

#### **4 - Nội dung cơ bản của pháp luật về QUỐC PHÒNG, AN NINH** (Học sinh tự nghiên cứu theo hướng dẫn)

##### **❖ Các văn bản pháp luật nhằm tăng cường quốc phòng, bảo vệ an ninh quốc gia:**

- Luật Quốc phòng; - Luật An ninh quốc gia;
- Luật Công an nhân dân; - Luật Nghĩa vụ quân sự;..

##### **❖ Đảm bảo quốc phòng và an ninh quốc gia là**

- Tăng cường quốc phòng để bảo vệ Tổ quốc;
- Bảo vệ chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ;
- Phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại vững mạnh, giữ ổn định chính trị.

**Chú ý:** Pháp luật quy định củng cố quốc phòng, bảo vệ an ninh quốc gia là nhiệm vụ của *toàn dân*, nòng cốt là *Quân đội nhân dân* và *Công an nhân dân*.